**ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NAM**

**BQL DỰ ÁN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG TỈNH QUẢNG NAM**

**🙞🞈🙜**

**BÁO CÁO**

**TÌNH HÌNH THỰC HIỆN DỰ ÁN**

**TUẦN THỨ 6 - TỪ NGÀY 16/9 -:- 22/9/2016**

**DỰ ÁN: PHÁT TRIỂN CÁC THÀNH PHỐ LOẠI 2**

**TẠI TỈNH QUẢNG NAM, HÀ TĨNH VÀ ĐẮK LẮK**

**TIỂU DỰ ÁN PHÁT TRIỂN THÀNH PHỐ TAM KỲ**

**HỢP PHẦN 2: XÂY DỰNG ĐƯỜNG CHIẾN LƯỢC -**

**XÂY DỰNG ĐƯỜNG ĐIỆN BIÊN PHỦ**

****

**LIÊN DANH TƯ VẤN GIÁM SÁT**

**CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN VÀ ĐẦU TƯ XÂY DỰNG ECC**

Địa chỉ: 385 Nguyễn Văn Linh – TP Đà Nẵng TEL: 0511.3656388

Email: [inbox@bk-ecc.com.vn](mailto:inbox@bk-ecc.com.vn) – Website: [www.bk-ecc.com.vn](http://www.bk-ecc.com.vn)

**CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG THÀNH CÔNG –**

168 Lý Thường Kiệt, Phường An Mỹ, Thành phố Tam Kỳ, Quảng Nam,

TEL: 05103838699

** **

*Tam Kỳ, tháng 9 năm 2016*

**ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NAM**

**BQL DỰ ÁN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG TỈNH QUẢNG NAM**

**🙞🞈🙜**

**BÁO CÁO**

**TÌNH HÌNH THỰC HIỆN DỰ ÁN**

**TUẦN THỨ 6 - TỪ NGÀY 16/9 -:- 22/9/2016**

**DỰ ÁN: PHÁT TRIỂN CÁC THÀNH PHỐ LOẠI 2**

**TẠI TỈNH QUẢNG NAM, HÀ TĨNH VÀ ĐẮK LẮK**

**TIỂU DỰ ÁN PHÁT TRIỂN THÀNH PHỐ TAM KỲ**

**HỢP PHẦN 2: XÂY DỰNG ĐƯỜNG CHIẾN LƯỢC -**

**XÂY DỰNG ĐƯỜNG ĐIỆN BIÊN PHỦ**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
|  | **CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN VÀ ĐẦU TƯ XÂY DỰNG ECC**  **(TVGS - QLHĐ HỢP PHẦN 2)** |  |

**Lê Quang Thanh**

*Kỹ sư thường trú BK-ECC*

*Tam Kỳ, tháng 9 năm 2016*

**MỤC LỤC**

1. THÔNG TIN DỰ ÁN
2. BÁO CÁO CÔNG VIỆC THỰC HIỆN TRONG TUẦN QUA VÀ

KẾ HOẠCH THI CÔNG TRONG TUẦN TỚI

1. HUY ĐỘNG NHÂN SỰ TƯ VẤN GIÁM SÁT
2. TÌNH HÌNH HUY ĐỘNG NHÂN SỰ VÀ THIẾT BỊ CỦA NHÀ THẦU
3. CÔNG TÁC LẬP VÀ ĐỆ TRÌNH CÁC HỒ SƠ QLCL, HỒ SƠ PHÁP LÝ LIÊN QUAN CỦA CÁC ĐƠN VỊ
4. CÔNG TÁC KIỂM TRA, THÍ NGHIỆM VẬT LIỆU ĐẦU VÀO
5. CÁC ĐỀ XUẤT KIẾN NGHỊ VỚI BAN QLDA VÀ CÁC NHÀ THẦU
6. TÌNH HÌNH THỜI TIẾT TRONG TUẦN
7. CÔNG TÁC KIỂM TRA ĐÁNH GIÁ TÁC ĐỘNG MÔI TRƯỜNG
8. CÁC HÌNH ẢNH THỰC HIỆN DỰ ÁN
9. **THÔNG TIN DỰ ÁN**

|  |  |
| --- | --- |
| TÊN DỰ ÁN | Dự án phát triển các thành phố loại 2 tại Quảng Nam, Hà Tĩnh và Đắk Lắk.  Tiểu dự án Phát triển thành phố Tam Kỳ.  Hợp phần 2: Xây dựng đường chiến lược - Xây dựng đường Điện Biên Phủ. |
| HÌNH THỨC ĐẦU TƯ | Sử dụng vốn vay ngân hàng Phát triển Châu Á. |
| ĐẠI DIỆN CHỦ ĐẦU TƯ | Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng tỉnh Quảng Nam. |
| ĐƠN VỊ TÀI TRỢ VỐN | Ngân hàng Phát triển Châu Á (ADB). |
| ĐƠN VỊ  TƯ VẤN GIÁM SÁT | Liên danh Công ty Cổ phần Tư vấn và Đầu tư Xây dựng ECC (BK-ECC) và Công ty Cổ phần Xây dựng Thành Công - Chi nhánh Quảng Nam. |
| ĐƠN VỊ  TƯ VẤN THIẾT KẾ | Công ty Cổ phần Tư vấn xây dựng 138. |
| NHÀ THẦU THI CÔNG | Lô 1: Liên danh Tổng công ty xây dựng công trình giao thông 1 (CIENCO 1) và công ty TNHH Xây dựng Văn Phôn.  Lô 2: Liên danh Công ty TNHH Kỹ thuật Xây dựng Quang Đại Việt - Tổng Công ty Cổ phần Xuất nhập khẩu và Xây dựng Việt Nam. |
| GIÁ TRỊ HỢP ĐỒNG | * + - * Lô 1 TK-02a: **7.700.252,00 USD**       * Lô 2 TK-02b: **4.933.922,69 USD** |
| NGÀY KHỞI CÔNG | * Lô 1 TK-02a: 25/8/2016 * Lô 2 TK-02b: 15/8/2016 |
| THỜI GIAN THỰC HIỆN  HỢP ĐỒNG | * Lô 1 TK-02a: 720 ngày * Lô 2 TK-02b: 720 ngày |
| Số ngày đã thi công | * Lô 1 TK-02a: 28/720 ngày - Chiếm 3.89% * Lô 2 TK-02b: 38/720 ngày - Chiếm 5.28% |
| MÔ TẢ DỰ ÁN:  *(Hợp phần 2: Xây dựng đường chiến lược - Xây dựng đường Điện Biên Phủ Km0+00 – Km6+308)* | * **Phần đường giao thông với quy mô như sau:**   1/ Đoạn Km0+00 – Km1+055 (Đoạn từ Hùng Vương – Bạch Đằng): đường phố chính thứ yếu theo TCXDVN 104-2007.  Quy mô mặt cắt ngang: Bn = 10m (vỉa hè) +7,5m (mặt) + 25m (phân cách) + 7,5m (mặt) + 10m (vỉa hè) = 60m.  Riêng đoạn Km0 + 877,27– Km1+029,66 (tiếp giáp mố cầu Bàn Thạch) mặt cắt ngang đường B=16m, bố trí đường gom hai bên có mặt cắt ngang đường B= 10m (vỉa hè) + 7,5m (mặt) + 4,5m (vỉa hè) = 22m.  2/ Đoạn Km1+055 – Km6+308 ( Đoạn từ Bạch Đằng – Đường phòng chống lụt bão, đường cứu hộ, cứu nạn): đường ô tô cấp III đồng bằng.  Quy mô mặt cắt ngang: Bn = 2,5m (lề) + 7,0m (mặt) + 2,5m (lề) = 12m, gia cố lề mỗi bên 2,0m.  Đoạn đường đầu cầu phía Đông cầu Bàn Thạch, hai đầu cầu Kỳ Phú thiết kế vút nối từ nền đường B=17,0m xuống B=12,0m.   * **Phần cầu với quy mô như sau:** * Quy mô : Vĩnh cửu bằng kết cấu bê tông và bê tông dự ứng lực. * Tần suất thiết kế: * Cầu Bàn Thạch, cầu Kỳ Phú: 1%; * Cầu Kênh: 4%. * Khổ cầu bằng khổ nền đường. * Cầu Bàn Thạch, cầu Kỳ Phú: 16,0m. * Cầu Kênh: 12,0m. * Khổ thông thuyền: * Cầu Bàn Thạch: H=2,5m. * Cầu Kỳ Phú: Sông thông thuyền cấp IV,   BxH = 30x6m.   * Cầu Kênh: Sông không thông thuyền. * Hoạt tải xe ô tô thiết kế cầu: HL93 * Tải trọng bộ hành: 3x10-3 Mpa * Chiều cao tĩnh không tối thiểu vượt đường bộ: H = 4,75m. |
| PHÂN ĐOẠN THI CÔNG:  *(Dựa theo hợp đồng xây dựng giữa nhà thầu với BQL và thỏa thuận phân khai khối lượng của các nhà thầu)* | **I/ Lô 1**: Lô TK-02a Xây dựng cầu Bàn Thạch, cầu Kỳ Phú bao gồm đường dẫn và đoạn đường nối giữa hai cầu, đoạn từ Km0+916.98 -:- Km2+548.06.  1) Thi công cầu Bàn Thạch, đường dẫn và đoạn đường nối giữa hai cầu - Đoạn từ Km0+916.98 -:- Km1+500.0  2) Thi công cầu Kỳ Phú, đường dẫn và đoạn đường nối giũa hai cầu - Đoạn từ Km1+500.0 -:- Km2+548,06  **II/ Lô 2:** Lô TK-02b Xây dựng 3 đoạn đường từ đường Hùng Vương đến cuối tuyến, bao gồm cầu Kênh.  1) Đoạn 1: Từ Km0+000 -:- Km0+916.98 (Từ đường Hùng Vương đến hết nút giao đường Phan Chu Trinh)  2) Đoạn 2: Từ Km2+548.06 -:- Km3+897.20 (Từ giáp đường dẫn phía đông cầu Kỳ Phú (cuối lô 1) đến đầu nút giao đường Lê Thánh Tông).  3) Đoạn 3: Từ Km3+897.20 -:- Km6+308 (Từ đầu nút giao đường Lê Thánh Tông đến cuối tuyến giáp với đường cứu hộ, cứu nạn). |

1. **BÁO CÁO CÔNG VIỆC THỰC HIỆN TRONG TUẦN QUA VÀ**

**KẾ HOẠCH THI CÔNG TRONG TUẦN TỚI.**

(TVGS đánh giá khối lượng công việc đã thực hiện theo từng đoạn thi công của Nhà thầu)

**II.1/ Lô 1:** TK-02a Xây dựng cầu Bàn Thạch, cầu Kỳ Phú bao gồm đường dẫn và đoạn đường nối giữa hai cầu, đoạn từ Km0+916.98 -:- Km2+548.06.

1. **Khối lượng công việc thực hiện trong tuần 6:**

- Liên danh Nhà thầu đang thực hiện công tác huy động vật tư thiết bị; xây dựng nhà điều hành và lán công nhân.

- Nhà thầu Tổng 1 đã rào chắn đường Bạch Đằng trong phạm vi thi công cầu Bàn Thạch. Đồng thời tiến hành tháo dỡ một số nhà dân đã được bàn giao trong phạm vi thi công tường chắn đầu cầu Bàn Thạch và mố M1.

- Tổ chức mời TVGS, BQL kiểm tra phòng thí nghiệm và đã được chấp thuận phòng thí nghiệm.

- Lấy mẫu vật liệu Thép, Bentonite và tiến hành thí nghiệm vật liệu.

- Kiểm tra cường độ mẫu Bê tông 3 ngày và 7 ngày đối với các mẫu bê rông đã thiết kế tại trạm Bê tông Vinaconex 25.

- Lập và đệ trình các hồ sơ biện pháp thi công chuẩn bị cho công tác thi công cọc thử dự kiến thực hiện vào sáng ngày 25/9. Đồng thời đệ trình tiến độ thi công tính đến hết 31/12/2016.

1. **Kế hoạch thi công trong tuần tới:**

**b.1 Cầu Bàn Thạch:**

- Tiếp tục xây dựng nhà làm việc Ban chỉ huy công trường, lán trại và nhà ăn cho công nhân.

- Triển khai thi công cọc thử, dự kiến bắt đầu từ 25/9/2016.

**b.2 Cầu Kỳ Phú:**

- Phát quang, kiểm tra hiện trạng tự nhiên đối với phạm vi thi công cầu Kỳ Phú và đường 2 đầu cầu.

- Bắt đầu các công tác tập kết phương tiện máy móc, vật tư chuẩn bị thi công. Bên cạnh đó chuẩn bị xây nhà điều hành, lán công nhân... (Dự kiến xây dựng tại vị trí sau mố M2 cầu Kỳ Phú).

- Lập và đệ trình tiến độ thi công chi tiết đến hết 31/12/2016.

­­

**II.2/ Lô 2:** Lô TK-02b - Xây dựng 3 đoạn đường từ đường Hùng Vương đến cuối tuyến, bao gồm cầu Kênh.

**II.2.*1/ Đoạn 1:* Từ Km0+000 -:- Km0+916.98 (Từ đường Hùng Vương đến hết nút giao đường Phan Chu Trinh).**

* Nhà thầu thi công: **Công ty TNHH Kỹ thuật Xây dựng Quang Đại Việt.**

**a. Mặt bằng thi công:**

- Hiện tại đơn vị thi công nhận được mặt bằng sạch từ cọc 39 đến cọc 51 (dài 160m) và đang tiến hành thi công.

- Từ cọc 34 đến cọc 39 (dài 48m) nhận được mặt bằng phạm vi ¾ cắt ngang bên trái tuyến (phần bên phải tuyến vướng mặt bằng quán ăn chưa di dời) và đang tiến hành thi công.

- Từ cọc 31 đến cọc 34 (Khoản 70m) đã được bàn giao mặt bằng trong tuần qua; Nhà thầu chuẩn bị thi công.

- Từ cọc 14 đến cọc 17 (60m – đoạn trường Võ Thị Sáu) đã được bàn giao mặt bằng trong tuần qua, Tuy nhiên công tác tháo dỡ tài sản hiện hữu chưa được thống nhất nên nhà thầu chưa thể bắt đầu thi công.

**b. Khối lượng công việc thực hiện trong tuần qua:**

**-** Thi công đổ bê tông đáy mương dọc B=1,4m đoạn từ Hg49P – Hg52P (60m).

**-** Thi công đổ bê tông thân mương dọc B=1,4m đoạn từ Hg50P – Hg52P (40m).

**-** Thi công đổ bê tông thân mương dọc B=0,8m đoạn từ Hg41T – Hg43T (40m).

- Đắp đất nền đường K98 lớp 1 từ cọc 36 (Km0+588,72) đến cọc 51 (Km0+791,51) dài 202,79m của phần đường bên trái tuyến và đắp đất nền đường K98 lớp 1 từ cọc 39 (Km0+631,24) đến cọc 51 (Km0+791,51) dài 160,27m phần đường bên phải tuyến.

**c. Khối lượng công việc hoàn thành tính đến hết tuần 6:**

**-** Tính đến hết tuần thứ 6 - tháng 09-2016, nhà thầu đã hoàn thành công việc đắp đất nền đường K98 lớp 1 từ cọc 36 (Km0+588,72) đến cọc 51 (Km0+791,51) dài 202,79m của phần đường bên trái tuyến và đắp đất nền đường K98 lớp 1 từ cọc 39 (Km0+631,24) đến cọc 51 (Km0+791,51) dài 160,27m phần đường bên phải tuyến.

- Hoàn thiện đào đất móng, đá dăm đệm, bê tông móng M150 đá 4x6 mương dọc dưới vỉa hè từ Hg39T – Hg42T (dài 60m) và từ Hg49P – Hg52P (dài 60m).

- Hoàn thiện thân mương đoạn từ HG50P – Hg52P (dài 40m); Hg41T – Hg43T (dài 40m).

**d. Kế hoạch thi công trong tuần tới:**

- Đắp đất nền đường K98 lớp 2 phần bên trái tuyến từ cọc 36 (Km0+588,72) đến cọc 51 (Km0+791,51) dài 202,79m và phần bên phải tuyến từ cọc 39 (Km0+631,24) đến cọc 51 (Km0+791,51) dài 160,27m.

- Thi công bê tông thân mương dọc dưới vỉa hè B=0,8m đoạn từ Hg39T – Hg41T (40m).

- Thi công bê tông thân mương dọc B=1,4m đoạn từ Hg49P – Hg50P (20m).

- Thi công móng mương dọc B=0,8m đoạn từ Hg34T-Hg36T (40m); Hg37T-Hg38T (20m); Hg46P-Hg49P (60m).

**e. Đánh giá tiến độ thi công thực tế của nhà thầu Quang Đại Việt (đoạn cọc 36 đến cọc 51) so với tiến độ cam kết giải ngân 31/12/2016**

*\* Tiến độ Nhà thầu lập và cam kết hoàn thành khối lượng đến 31/12/2016 và trình ngày 21/9/2106 (trình lần 1) đang được TVGS và BQL xem xét do vậy việc đánh giá tiến độ thực hiện so với tiến độ được lập chỉ mang tính chất tương đối theo cam kết giải ngân của nhà thầu.*

***e.1. Công tác đào đất yếu và đắp trả cát:*** Nhà thầu đã hoàn thành.

***e.2. Đắp nền đường K95:*** Theo tiến độ cam kết, nhà thầu sẽ thi công đắp đất nền đường K95 với khối lượng 4874.03m3 trong thời gian từ 9/9/2016 đến 22/9/2016 (14 ngày). Đến nay nhà thầu đã hoàn thành công tác trên đảm bảo tiến độ đề ra.

***e.3. Đắp nền đường K98:*** Theo tiến độ cam kết, nhà thầu sẽ thi công đắp đất nền đường K98 với khối lượng 1480.37 m3 trong thời gian từ 23/9/2016 đến 01/10/2016 (9 ngày). Đến nay nhà thầu đã đắp được 1 lớp K98 (40% khối lượng). TVGS đánh giá nếu thời tiết thuận lợi (không mưa) nhà thầu có thể vượt kế hoạch đề ra.

***e.4. Gia cố nền đất yếu bằng vải ĐKT:*** Đây là hạng mục phát sinh (Xử lý đất yếu tại Km0+700 -:- Km0+740), nhà thầu đã hoàn thành theo biện pháp xử lý TVTK đã đề ra.

***e.5. Bê tông móng mương M150 đá 4x6:*** Theo tiến độ cam kết, nhà thầu sẽ thi công bê tông móng mương m150 đá 4x6 với khối lượng 132.18 m3 trong thời gian từ 09/9/2016 đến 30/09/2016 (22 ngày). Đến nay nhà thầu đã thi công được 56.70m3 (42.90% Khối lượng) trong 14 ngày (63.63% thời gian). TVGS đánh giá trong thời gian qua vì thời tiết không thuận lợi (mưa nhiều), có một số ngày không thể thi công nên tiến độ thi công chậm so với cam kết. Trong những ngày tới, đề nghị nhà thầu tăng cường thiết bị và công nhân để đẩy nhanh tiến độ, đảm bảo kế hoạch đề ra.

***e.6. Bê tông thân mương M150 đá 2x4:*** Theo tiến độ cam kết, nhà thầu sẽ thi công bê tông thân mương M150 đá 2x4 với khối lượng 147.49 m3 trong thời gian từ 18/9/2016 đến 06/10/2016 (19 ngày). Đến nay nhà thầu đã thi công được 34.65m3 (23.5% Khối lượng) trong 5 ngày (26.3% thời gian). TVGS đánh giá nếu thời tiết thuận lợi (không mưa) nhà thầu có thể đảm bảo kế hoạch đề ra.

*\* Các hạng mục khác nhà thầu chưa thi công nên TVGS chưa có đánh giá.*

**II.2.*2/ Đoạn 2:* Từ Km2+548.06 -:- Km3+897.20 (Từ giáp đường dẫn phía đông cầu Kỳ Phú (cuối lô 1) đến đầu nút giao đường Lê Thánh Tông).**

* Nhà thầu thi công: **Công ty TNHH Kỹ thuật Xây dựng Quang Đại Việt.**

**a. Mặt bằng thi công:** Hiện tại đơn vị thi công nhận bàn giao mặt bằng thi công ở các đoạn sau:

- Từ cọc 189 đến cọc 208 (dài 250m) - đang thi công đắp đất.

- Từ cọc 256 đến cọc 261 (dài 68m) - không thuận lợi để vận chuyển vật liệu vào thi công.

- Từ cọc 265 đến cọc 271 (dài 97m) - không thuận lợi để vận chuyển vật liệu vào thi công.

- Từ cọc 281 đến cọc 294 (dài 150m) - đang đào đất và điều phối .

\* Các đoạn còn lại vẫn còn vướng mắc nhà dân (còn khoảng 05 nhà) và khu nghĩa địa (khoảng 37 ngôi mộ) nên chưa thuận tiện để triển khai thi công. Hệ thống dây điện trung và hạ thế vẫn chưa được di dời.

**b. Khối lượng công việc thực hiện trong tuần qua:**

- Trong tuần qua, do thời tiết thường hay mưa nên công tác đắp đất tại đoạn cọc 189 đến cọc 208 phát sinh khối lượng không đáng kể, chưa được nghiệm thu.

**c. Khối lượng công việc hoàn thành tính đến hết tuần 6:**

**-** Hoàn thành công việc vét hữu cơ từ cọc 256 lý trình Km3+473,95 đến cọc 261 lý trình 542,48 (dài 68,53m); từ cọc 265 lý trình Km3+587,4 đến cọc 271 lý trình Km3+684,28 (dài 96,88m) và đã hoàn thành công việc vét hữu cơ, thi công vải địa kỹ thuật lớp 1, đắp trả cát đoạn từ cọc 189 đến cọc 208 (dài 250m).

- Đắp đất nền đường K95 lớp 3 đoạn từ cọc 189 đến cọc 208 (dài 250). Đào đất và điều phối đất tại đoạn cọc 281 lý trình Km3+746,31 đến cọc 294 lý trình Km3+897,2 (dài 150,89m), ước tính khoản 3800m3.

**d. Kế hoạch thi công trong tuần tới:**

- Tiếp tục đắp đất nền đường K95, đoạn từ cọc 189 đến cọc 208 (dài 250m).

- Phát quang, dọn dẹp mặt bằng, vét hữu cơ những đoạn khác sau khi được giải phóng mặt bằng và bàn giao mặt bằng sạch.

**e. Đánh giá tiến độ thi công thực tế của nhà thầu Quang Đại Việt (đoạn 2) so với tiến độ cam kết giải ngân 31/12/2016**

*\* Tiến độ Nhà thầu lập và cam kết hoàn thành khối lượng đến 31/12/2016 và trình ngày 21/9/2106 (trình lần 1) đang được TVGS và BQL xem xét do vậy việc đánh giá tiến độ thực hiện so với tiến độ được lập chỉ mang tính chất tương đối theo cam kết giải ngân của nhà thầu.*

***e.1. Hạng mục đào nền đường đất cấp 3:*** Hạng mục này nhà thầu lập tiến độ không phù hợp. Theo hồ sơ thiết kế khối lượng đào nền đất cấp 3 tại vị trí từ cọc 281 đến cọc 294 là 14,932.67m3 và được điều phối đắp nền đường K95. Theo tiến độ nhà thầu lập cho 3,499.32m3 và đào trong 30 ngày(từ 3/9/2016 đến 2/10/2016) là không phù hợp vì thực tế trên công trường đã đào và điều phối được khoản 3,800m3 đất và trong thời gian tới, công tác đắp đất K95 vẫn tiếp tục và vẫn điều phối đất. Đề nghị nhà thầu điều chỉnh lại. TVGS không đủ căn cứ để đánh giá tiến độ của nhà thầu.

***e.2. Đắp nền đường K95:*** Hạng mục này nhà thầu lập tiến độ không phù hợp. Khối lượng nêu ra không đúng với hồ sơ thiết kế và thấp hơn thực tế đã thi công. Đề nghị nhà thầu điều chỉnh lại.TVGS không đủ căn cứ để đánh giá tiến độ của nhà thầu.

*+ Các hạng mục khác nhà thầu chưa thi công nên TVGS chưa có đánh giá.*

**\* Giá trị khối lượng hoàn thành.**

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **Hạng mục công việc** | **Giá trị KL đến 22/9/2016** | | **% Hoàn thành theo HĐ** |
| **VNĐ** | **USD** |
| 1 | Đào nền đường đất cấp 3 | 206,602,529 | 9,281.34 |  |
| 2 | Lu lèn khuôn đường độ chặt k95 | 6,602,627 | 296.61 |
| 3 | Đắp nền đường K95 | 803,235,336 | 36,084.25 |
| 4 | Đắp nền đường K98 | 65,764,825 | 2,954.39 |
| 5 | Vét hữu cơ | 208,275,260 | 9,356.48 |
| 6 | Đắp cát công trình K90 | 767,116,911 | 34,461.68 |
| 7 | Gia cố nền đất yếu bằng vải ĐKT | 229,866,839 | 10,326.45 |
| 8 | Bê tông thân mương M150 đá 2x4 | 73,978,186 | 3,323.27 |
| 9 | Bê tông móng mương M150 đá 4x6 | 66,301,269 | 2,978.49 |
|  | **Tổng giá trị** | **2,427,743,782** | **109,063.06** |  |
|  |  |  |  | **4.00%** |

*\* Giá trị trên được quy đổi với tỷ giá USD là: 22,260.000 VNĐ*

**II.2.*3/ Đoạn 3:* Từ Km3+897.20 -:- Km6+308 (Từ đầu nút giao đường Lê Thánh Tông đến cuối tuyến).**

* Nhà thầu thi công: **Tổng Công ty CP Xuất nhập khẩu và Xây dựng Việt Nam**.

**a. Mặt bằng thi công:**

Hiện tại mặt bằng thi công của đoạn 3 tương đối thông suốt, trên toàn đoạn đã triển khai thi công gần như liên tục chỉ cục bộ một vài vị trí nhỏ còn vướng mắc nhà dân và một số ngôi mộ chưa được di dời. Bên cạnh đó, hệ thống dây điện trung và hạ thể vẫn chưa được các đơn vị có liên quan di dời.

**b. Khối lượng công việc thực hiện trong tuần:**

- Thi công cống kỹ thuật nút giao cuối tuyến (Phần khối lượng phát sinh)

- Thi công nền đường từ cọc 393 đến cọc 405 (L=219m)

**c. Khối lượng công việc hoàn thành tính đến hết tuần 6:**

- Dọn dẹp mặt bằng, phát quang đến nay về cơ bản đã thực hiện thông suốt toàn đoạn chỉ còn cục bộ còn một số vị trí mộ chưa di dời xong.

- San ủi mặt bằng, phạm vi thi công và đã xây dựng lán trại thi công cầu Kênh.

- Thi công đào hữu cơ, vét bùn đạt được khoảng 2410/2410m đạt 100%

- Thi công nền đắp đất K95: Thi công đắp đất K95 lớp 1 khối lượng thực hiện được khoảng 2010/2410m. Ngoài ra:

* Đoạn từ Km5+566.85 đến Km5+828.64 đã thi công đắp xong lớp 4
* Đoạn từ Km5+828.64 đến Km6+89.91 đã thi công đắp xong lớp 5
* Đoạn từ Km6+89.91 đến Km6+269.41 đã thi công xong lớp CPĐD37.5.

**d. Kế hoạch thi công trong tuần tới:**

- Thi công đắp đất K95, K98 từ cọc 308 đến cọc 354: L= 619m

- Thi công đắp đất K95 từ cọc 393 đến cọc 405: L= 219m

- Thi công đắp đất K98 từ cọc 405 đến cọc 420: L= 261,6m

- Thi công đắp đất K95 từ cọc 420 đến cọc 449: L= 523 m

- Thi công cống tròn D150

- Chuẩn bị mặt bằng, tập kết vật tư thi công các đốt cống hộp

- Thi công nút cuối tuyến

**e. Đánh giá tiến độ thi công thực tế của nhà thầu Vinaconex 25 (đoạn 3) so với tiến độ cam kết giải ngân 31/12/2016**

*\* Tiến độ Nhà thầu lập và cam kết hoàn thành khối lượng đến 31/12/2016 và trình ngày 21/9/2106 (trình lần 1) đang được TVGS và BQL xem xét do vậy việc đánh giá tiến độ thực hiện so với tiến độ được lập chỉ mang tính chất tương đối theo khối lượng cam kết giải ngân của nhà thầu.*

***e.1. Hạng mục vét hữu cơ:*** Hạng mục vét hữu cơ nhà thầu đã hoàn thành, đảm bảo kế hoạch đề ra.

***e.2. Hạng mục đào khuôn đường:*** Theo tiến độ cam kết, nhà thầu sẽ thi công đào khuôn đường với khối lượng 5,653.48 m3 trong thời gian từ 03/9/2016 đến 12/10/2016 (40 ngày). Đến nay nhà thầu đã thi công được 5,653.48m3 (đạt 100%). Hoàn thành vượt kế hoạch đề ra.

***e.3. Hạng mục đắp đất nền đường độ chặt K95:*** Hạng mục này tổng khối lượng theo hồ sơ là 47,962.281m3. Tính đến hết 31/12/2016 nhà thầu cam kết thi công được 27,581m3 trong thời gian từ 16/08/2016 đến 29/12/2016 (108 ngày). Đến nay nhà thầu đã đắp được 26,620m3 (96.52%) trong thời gian 37 ngày (34.26%). Với tiến độ cam kết trên, nhà thầu sẽ vượt xa kế hoạch đề ra. TVGS đề nghị nhà thầu điều chỉnh lại tiến độ (bảng trình lần 1).

***e4. Các hạng mục thi công đắp đất K98, lớp CPĐD***: Nhà thầu mới chỉ thi công tại 200m cuối tuyến và đã xong nên TVGS không đánh giá tiến độ hạng mục này.

**Giá trị khối lượng hoàn thành:**

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **Hạng mục công việc** | **Giá trị KL đến 31/8/2016** | | **% Hoàn thành theo HĐ** |
| **VNĐ** | **USD** |
| 1 | Đào nền đường đất cấp 3 | 265.052.500 | 11.907,1 |  |
| 2 | Đào nền đường đất cấp 2 | 21.019.493 | 944,3 |
| 3 | Lu lèn khuôn đường độ chặt K95 | 60.816.781 | 2.732,1 |
| 4 | Lu lèn khuôn đường độ chặt K98 | 777.454 | 34,9 |
| 5 | Đắp nền đường K95 | 2.167.533.000 | 97.373,47 |
| 6 | Đắp đất đầm chặt K98 | 169.048.774 | 7.594,3 |
| 7 | Vét hữu cơ | 282.929.030 | 12.710,2 |
| 8 | CPĐD loại 1 Dmax 37.5 | 306.699.840 | 13.778,1 |
|  | **Tổng giá trị** | **3.249.449.873** | **147.074,46** | **8.30 %** |

*\* Giá trị trên được quy đổi với tỷ giá USD là: 22,260.000 VNĐ*

1. **HUY ĐỘNG NHÂN SỰ TƯ VẤN GIÁM SÁT.**

- Đơn vị Tư vấn giám sát (BK-ECC) đã hoàn thành việc huy động, lập văn phòng TVGS hiện trường tại địa chỉ số 26 Trần Quý Cáp TP.Tam Kỳ, Tỉnh Quảng Nam.

- Nhân sự huy động cho dự án hiện nay gồm:

+ Kỹ sư thường trú: Lê Quang Thanh.

+ Tư vấn giám sát hiện trường: Trần Hữu Đức.

+ Tư vấn giám sát hiện trường: Huỳnh Minh Đức.

+ Thư ký văn phòng: Phan Thị Hồng Hạnh.

1. **TÌNH HÌNH HUY ĐỘNG NHÂN SỰ VÀ THIẾT BỊ CỦA NHÀ THẦU.**

**IV.1/ Nhân sự và thiết bị nhà thầu thi công Lô TK-02b:**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **STT** | **HẠNG MỤC** | **Số lượng** |
| **1** | **Đoạn 1: Công ty TNHH Kỹ thuật Xây dựng Quang Đại Việt.** | |
| **1.1** | **Nhân sự:** |  |
|  | Cán bộ kỹ thuật hiện trường | 04 người |
|  | Cán cộ phụ trách hồ sơ | 01 người |
|  | Công nhân | 20 người |
| **1.2** | **Thiết bị:** |  |
|  | Máy đào | 01 máy |
|  | Máy ủi | 02 máy |
|  | Máy Lu | 02 máy |
|  | Máy san | 01 máy |
|  | Xe tưới nước | 01 xe |
|  | Ô tô vận chuyển | 10 xe |
|  | Máy trộn bê tông | 02 máy |
| **2** | **Đoạn 2: Công ty TNHH Kỹ thuật Xây dựng Quang Đại Việt.** | |
| **2.1** | **Nhân sự:** |  |
|  | Cán bộ kỹ thuật hiện trường | 03 người |
|  | Cán cộ phụ trách hồ sơ | 01 người |
|  | Công nhân | 15 người |
| **2.2** | **Thiết bị:** |  |
|  | Máy đào | 01 máy |
|  | Máy ủi | 01 máy |
|  | Máy Lu | 01 máy |
|  | Máy san | 0 máy |
|  | Xe tưới nước | 01 xe |
|  | Ô tô vận chuyển | 10 xe |
| **3** | **Đoạn 3: Tổng Công ty CP Xuất nhập khẩu và Xây dựng Việt Nam.** | |
| **3.1** | **Nhân sự:** |  |
|  | Cán bộ kỹ thuật hiện trường | 05 người |
|  | Cán cộ phụ trách hồ sơ | 02 người |
|  | Công nhân | 15 người |
| **3.2** | **Thiết bị:** |  |
|  | Máy đào | 02 máy |
|  | Máy ủi | 03 máy |
|  | Máy Lu | 02 máy |
|  | Máy san | 01 máy |
|  | Xe tưới nước | 01 xe |
|  | Ô tô vận chuyển | 20 Xe |
| **4** | **Thi công cầu Bàn Thạch: Cienco1** | |
| **4.1** | **Nhân sự:** |  |
|  | Ban chỉ huy + Cán bộ kỹ thuật hiện trường | 03 người |
|  | Cán cộ phụ trách hồ sơ | 01 người |
|  | Công nhân + lái máy | 10 người |
| **4.2** | **Thiết bị:** |  |
|  | Máy đào | 02 máy |
|  | Máy Lu | 02 máy |
|  | Máy khoan đất (KH) + cẩu | 01 máy |
|  | Máy khoan đập cáp | 01 bộ |
|  | Ô tô vận chuyển | 03 Xe |
|  | Búa rung (60) | 1 búa |
| **4.3** | **Vật tư** |  |
|  | Thép các loại | 20 tấn |
|  | Bentonitte | 10 tấn |
|  | Cừ Larsen IV (6m) | 50 tấn |

1. **CÔNG TÁC LẬP VÀ ĐỆ TRÌNH CÁC HỒ SƠ QUẢN LÝ CHẤT LƯỢNG, HỒ SƠ PHÁP LÝ LIÊN QUAN CỦA CÁC ĐƠN VỊ**

Công tác lập và trình các hồ sơ, thủ tục pháp lý (bổ sung) gồm:

* + - Quyết định thành lập Ban chỉ huy công trường;
    - Chương trình quản lý an toàn lao động và vệ sinh môi trường;
    - Các biện pháp tổ chức thi công;
    - Biện pháp quản lý, đảm bảo chất lượng thi công xây dựng;
    - Hồ sơ phòng thí nghiệm hiện trường...

V.1/ Đối với nhà thầu Quang Đại Việt: TVGS đã kiểm tra và chấp thuận các hồ sơ gồm: Chương trình quản lý an toàn lao động và vệ sinh môi trường; Biện pháp tổ chức thi công nền đường và thoát nước và Biện pháp quản lý, đảm bảo chất lượng thi công xây dựng... Tuy nhiên, đến ngay nhà thầu vẫn chưa cập nhật, bổ sung đầy đủ các hồ sơ liên quan đến phòng thí nghiệm và nhân sự Ban chỉ huy công trường theo ý kiến của văn phòng TVGS.

V.2/ Đối với nhà thầu Vinaconex: Việc lập và đệ trình các hồ sơ đã được nhà thầu thực hiện. Qua kiểm tra các hồ sơ lần 2, TVGS nhận thấy hồ sơ còn một số điểm chưa phù hợp. Văn phòng TVGS đã có ý và hiện tại đơn vị đang chỉnh sửa, hoàn thiện và chưa trình nộp lại TVGS.

V.3/ Đối với nhà thầu Cienco1 và Văn Phôn thi công lô 1: Nhà thầu đã đệ trình quyết định thành lập ban chỉ huy công trường, Qua xem xét kiểm tra, TVSG đã có ý kiến bình luận gửi đến CĐT xem xét chấp thuận. Các hồ sơ quản lý án toàn lao động và vệ sinh môi trường, các hồ sơ biện pháp thi công... nhà thầu đã đệ trình lần 1, TVGS nhận thấy hồ sơ còn một số điểm chưa phù hợp. Văn phòng TVGS đã có ý và hiện tại đơn vị đang chỉnh sửa, hoàn thiện và sẽ trình nộp lại trong tuần đến. Các hồ sơ về phòng thí nghiệm đã được chấp thuận.

1. **NHỮNG TỒN TẠI YÊU CẦU NHÀ THẦU KHẮC PHỤC VÀ CÁC KIẾN NGHỊ ĐỀ XUẤT ĐẾN BAN QUẢN LÝ DỰ ÁN**

1/ Về công tác An toàn lao động: Đề nghị các nhà thầu cần quan tâm và thực hiện việc trang bị bảo hộ lao động đúng quy định cho kỹ sư và công nhân tham gia thi công thi công trên công trường; Bổ sung đầy đủ gương chiếu hậu, đèn chiếu sáng, đèn báo hiệu cho các xe và máy thi công trên công trường. Lắp dựng đầy đủ các biển báo nguy hiểm, biển báo hiệu khu vực thi công và giăng dây rào chắn tại các vị trí đào xử lý nền đường và các khu vực có hố sâu khác.

2/ Đề nghị các nhà thầu triển khai thực hiện và đẩy nhanh công tác xây dựng các loại cống thoát nước ngang đường nhằm đảm bảo thoát nước trong mùa mưa lũ; tránh tình trạng ngập úng trong phạm vi thi công và khu vực lân cận như trong đợt mưa đầu tuần qua. Tại những vị trí chưa đủ điều kiện để thi công cống thoát nước, đề nghị nhà thầu có biện pháp khơi dòng chảy, lắp đặt cống tạm... để đảm bảo thoát nước.

3/ Đề nghị các nhà thầu tích cực hơn nữa trong các công tác đệ trình các thủ tục thay đổi nhân sự và thành lập BCH công trường, các hồ sơ quản lý chất lượng, ATLĐ và VSMT, các hồ sơ biện pháp thi công... và lập, điều chỉnh lại tiến độ thi công đến hết 31/12/2016 theo ý kiến của TVGS và phòng QLDA3 sớm đệ trình lên TVGS và BQL để được xem xét và chấp thuận.

4/ Kiến nghị Ban QLDA xúc tiến, làm việc với các bên liên quan sớm giải quyết các vướng mắc trong công tác đền bù, GPMB, công tác di dời các trụ và đường dây điện trung, hạ thế và sớm bàn giao mặt bằng cho các Nhà thầu để triển khai thi công kịp kế hoạch, tiến độ đề ra.

1. **TÌNH HÌNH THỜI TIẾT TRONG TUẦN**

**Bảng theo dõi thời tiết các ngày trong tuần:**

|  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Ngày** | **Thứ 6**  **16/9** | **Thứ 7**  **17/9** | **C.Nhật**  **18/9** | **Thứ 2**  **19/9** | **Thứ 3**  **20/9** | **Thứ 4**  **21/9** | **Thứ 5**  **22/9** |
| **Sáng** | Nắng | Nắng | Nắng | Nắng | Nắng | Mưa | Mưa |
| **Chiều** | Nắng | Nắng | Nắng | Nắng | Nắng | Nắng | Nắng |
| **Tối** | Kh.mưa | Mưa | Kh.mưa | Mưa | Mưa | Mưa | Mưa |

1. **CÁC HÌNH ẢNH THỰC HIỆN DỰ ÁN:**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| 20160919_160758.jpg | | | 20160922_170356.jpg |
| **Thi công đắp đất nền đường đoạn 3** | | | |
| 20160916_163504.jpg | |  | |
| **Thi công hào kỹ thuật nút cuối tuyến** | | **Kiểm tra độ chặt nền đường đoạn 1** | |
|  | |  | |
| **Thi công mương dọc đoạn 1** | **Thi công mương dọc đoạn 1** | | |
|  |  | | |
| **Kiểm tra cốt thép đoạn 1** | **Đúc mẫu bê tông tại phòng TN đoạn1** | | |
|  |  | | |
| **Kiểm tra cốt thép đầu vào lô TK02a (Thi công cầu Bàn Thạch và Kỳ Phú)** | | | |
|  |  | | |
| **Kiểm tra mỏ CPĐD và mỏ đá lô TK02b (Thi công đường)** | | | |